

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2018/HS-ST
Ngày 17-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sóng,

Ông Trần Đình Diệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Mến –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Đào Quang Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2018/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 57/2018/HSST-QĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1992; Tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 4, xã H, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; Học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Điệp và bà Lưu Thị Thanh; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 13/02/2018 đến ngày 14/02/2018 chuyển tạm giam, đến ngày 12/6/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh; Có mặt.

- Bị hại:

Anh Lã Sơn Anh, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện T, thành phố H (đã chết).

Bà Cao Thị Hà, sinh năm 1960; Nơi cư trú: thôn 7, xã T, huyện T, thành phố H. Vắng mặt (Có Đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lã Sơn Anh:

Ông Lã Văn Thế, sinh năm 1968 và bà Tô Thị Thơm, sinh năm 1972 (là bố mẹ đẻ); Nơi cư trú: thôn 1, xã T, huyện T, thành phố H. Vắng mặt.

Chị Đinh Thị Huệ, sinh năm 1996 (là vợ); Nơi cư trú: thôn 1, xã Th, huyện T, thành phố H. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty trách nhiệm hữu hạn An Minh; Địa chỉ trụ sở: Số 2A, Đ, quận N, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Minh – Chức vụ giám đốc Công ty. Vắng mặt.

Anh Đỗ Văn Duẩn, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn 5, xã T, huyện T, thành phố H. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Vũ Văn Tiến, sinh năm 1992; Nơi cư trú: thôn A, xã A, huyện T, thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 12/02/2018 tại tỉnh lộ 351 thuộc địa phận xã Thủy Sơn, huyện T, thành phố H xảy ra vụ tai nạn giao thông: Xe ô tô BKS 15B – 033.33 do Phạm Văn T điều khiển theo hướng xã Thủy Sơn đi xã Thiên Hương đã va chạm với xe mô tô BKS 15G1 – 101.01 đi phía trước cùng chiều do anh Lã Sơn Anh, sinh năm 1992, trú tại thôn 1, xã T, huyện T, thành phố H điều khiển và tiếp tục va chạm với bà Cao Thị H, sinh năm 1960, trú tại thôn 7, xã T, huyện T, thành phố H khi bà Hà đang đứng dọn hàng bán hoa quả ở khu vực vỉa hè trước cửa nhà. Hậu quả anh Lã Sơn A bị chết tại chỗ, bà Cao Thị H bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, xe ô tô và xe mô tô trong vụ tai nạn đều hư hỏng nặng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm tử thi anh Lã Sơn A có các dấu vết: Hai lỗ tai chảy nhiều máu, mặt dính nhiều máu, ngực biến dạng xẹp theo chiều trước sau, cẳng tay phải đứt rời khỏi cánh tay, đầu cánh tay đứt để lộ tổ chức cơ và xương, cánh cẳng tay bị dập, gãy phức tạp; vùng nách phải có đám rách toạc da (kích thước 10cm x 11cm) để lộ tổ chức cơ xương dập nát; dọc theo nếp nắn bên phải có vết rách toạc ra (kích thước 40cm x 18cm) để lộ tổ chức ruột cơ bị dập nát cùng một số mảnh tổ chức da. Vùng giữa mông phải có vết rách toạc da nằm ngang (kích thước 20cm x 07cm) để lộ tổ chức cơ bị dập nát; rải rác mặt trước gối trên và mặt trước 1/3 trên cẳng chân phải có một số vết xây xước chợt da nhỏ; sờ nắn thấy dập gãy phức tạp xương ức cùng nhiều xương sườn hai bên, dập gãy phức tạp toàn bộ xương cột sống lưng, thắt lưng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 30 ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Cơ chế hình thành thương tích là do va đập, chèn ép mạnh.

Sau khi sự việc xảy ra vào thời điểm 03 giờ 16 phút, ngày 13/02/2018 cơ quan công an tiến hành đo nồng độ cồn trong khí thở của Phạm Văn T có kết quả là 0,00mg/l khí thở.

Tại công văn số 32 ngày 07/3/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Chi phí sửa chữa ô tô BKS 15B – 033.33 là 24.800.000 đồng; xe mô tô BKS 15G1-101.01 là 5.930.000 đồng. Tổng cộng thiệt hại là 30.730.000 đồng.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường xảy ra vụ tai nạn, Cơ quan điều tra thu thập các dấu vết: Mặt đường rộng 8,5m, đoạn đường thẳng, trải nhựa phẳng. Trên mặt đường có một vết di trượt dạng cao su dài 2,5cm, điểm đầu cách mép đường phải 1,85m, điểm cuối cách mép đường phải 1,95m, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển kiểm soát 15B – 033.33 là 1,2m. Xe ô tô BKS 15B – 033.33 đỗ trên mặt đường, đuôi xe hướng chệch ra tim đường, trục bánh sau bên trái và trục bánh trước bên trái lần lượt cách mép đường phải là 1,05m và 0,15m, cách trục bánh sau xe mô tô BKS 15G1 – 101.01 là 02m. Một tử thi nam giới nằm ngửa trên lề đường, đầu tử thi cách mép đường phải là 1,4m, cách cây xà cừ trên lề đường phải là 1,0m, chân tử thi cách mép đường phải 0,75m. Một xe mô tô biển kiểm soát 15G1 – 101.01 đỗ nghiêng phải trên lề đường, đầu xe quay theo hướng khám nghiệm, trục bánh trước và bánh sau lần lượt cách mép đường phải là 0,15m và 0,25m. Một cây xà cừ được trồng trên lề đường, gốc cây có đường kính 01m, cách mép đường phải 2,65m, trên bề mặt gốc cây xà cừ có vết bong tróc, cày xước vỏ cây (kích thước 1,3m x 0,5m) điểm cao nhất cách mặt đất 1,15m, trên bề mặt bám dính tạp chất lạ màu nâu nghi máu và tạp chất lạ dạng dịch mô.

Tiến hành khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn giao thông thu thập các dấu vết:

- Xe ô tô biển kiểm soát 15B – 033.33, các dấu vết chủ yếu tập trung ở phần trước đầu xe: Mặt ngoài nắp ca pô bị mài xước, tróc sơn (kích thước 90cm x 30cm) có chiều từ trước về sau, trên bề mặt để lại tạp chất lạ màu nâu đỏ dạng vỏ cây bám vết này cách mặt đất 1,1m. Mảnh tản nhiệt ở dưới nắp ca pô phía trước bị gãy, di lệch từ trước về sau (kích thước 30cm x 08cm) điểm cao nhất cách mặt đất 79cm, trên bề mặt để lại tạp chất lạ màu xanh dạng sơn. Ốp cản trước đầu xe bị gãy vỡ di lệch (kích thước 02cm x 43cm) có chiều từ trước về sau làm toàn bộ hệ thống két nước bị hỏng di lệch theo chiều từ trước về sau, trên bề mặt có bám dính tạp chất màu nâu đỏ nghi máu và vỏ cây. Biển số xe phía trước bị mài xước, tróc sơn, cong gập từ trước về sau. Toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng phía trước bên phụ (bên phải) bị vỡ, di lệch. Mặt ngoài ốp cản trước cần xe phía trước bên phụ vị trí dưới cụm đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng bên phụ bị mài xước (kích thước 50cm x 45cm) trên bề mặt có bám dính tạp chất màu nâu đỏ nghi máu và tạp chất màu hồng dạng sơn. Lốp xe bánh trước bên phải không còn hơi; túi khí vô lăng bị bung bật rách thủng.

- Xe mô tô biển kiểm soát 15G1 – 101.01, mặt ngoài ốp đầu xe bên phải phía trên đèn chiếu sáng phía trước bị mài xước nhựa (kích thước 25cm x 6cm). Mặt ngoài đầu núm tay phanh bị mài xước kim loại (kích thước 10cm x 01cm). Cần chân phanh phía trước bên phải bị cong gập từ trước về sau. Mặt ngoài bàn đạp chân phanh bị mài xước (kích thước 46cm x 07cm). Toàn bộ ốp sườn xe bên phải phía dưới yên xe vỡ rời để lộ phía trong. Toàn bộ tay dắt phía sau yên xe bị mài xước, di lệch từ sau về trước, từ dưới lên trên, từ phải sang trái làm ốp sườn xe bên trái bị gãy, di lệch, trên bề mặt có bám dính lại nhiều tạp chất lạ màu nâu đỏ dạng dịch mô, điểm cao nhất cách mặt đất là 79cm. Toàn bộ cụm đèn báo hãm,

đèn chuyển hướng phía sau vỡ. Chấn bụn phía sau gãy vỡ không còn; Biển số phía sau bị móp mép, tróc sơn, rời khỏi xe.

Tiến hành trích xuất hình ảnh Camera an ninh của gia đình anh Phạm Văn T, sinh năm 1971, trú tại thôn 7, xã T, huyện T, thành phố H thu thập các hình ảnh thể hiện: Xe ô tô BKS 15B – 033.33 do Thắng điều khiển đâm từ phía sau xe mô tô biển kiểm soát 15G1 – 101.01 do anh Lã Sơn Anh điều khiển gây tai nạn.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn T khai: Thắng là nhân viên phụ xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn An M. Chiếc xe ô tô nhãn hiệu FORD TRANSIT, biển kiểm soát 15B – 033.33, loại xe chở khách 16 chỗ ngồi là tài sản của Công ty An Minh. Chiếc xe này được Công ty An M giao cho anh Đỗ Văn D, sinh năm 1989, trú tại xã T, huyện T, thành phố H là lái xe có trách nhiệm quản lý, còn T làm phụ xe chạy tuyến H – Móng Cái. Khoảng 20 giờ ngày 12/02/2018, anh Duẩn điều khiển xe ô tô chở T và anh Vũ Văn T, sinh năm 1992, trú tại xã A, huyện T đi ăn liên hoan tất niên. Thấy các anh D và T uống rượu say, lên xe ngủ T không uống rượu bia. T thấy chìa khóa xe ô tô vẫn cắm ở ổ khóa điện nên T tự ý điều khiển xe ô tô chở các anh D và T về huyện T. Khi T điều khiển xe ô tô trên đường tỉnh lộ 351 thuộc địa phận xã T thì thấy phía trước cùng chiều có một xe mô tô do người đàn ông điều khiển bất ngờ đi chậm lại và có tín hiệu đèn hậu. Do khoảng cách gần nên T không kịp phanh, T đánh lái sang bên phải để tránh nhưng không tránh được, ô tô của T điều khiển đã đâm vào phần đuôi xe mô tô trên rồi tiếp tục đẩy xe mô tô và người thanh niên lên vỉa hè và đâm vào gốc cây xà cừ ven đường làm ô tô bị bật ngược lại khoảng 01m thì dừng lại. Thắng xuống xe thì thấy người thanh niên điều khiển xe mô tô đã chết và 01 người phụ nữ bị thương nên gọi người đến cùng T giải quyết tai nạn giao thông và đến Công an huyện T trình báo. T đã học lái xe, có giấy phép lái xe hạng C, còn thời hạn sử dụng nhưng không có giấy pháp lái xe phù hợp để điều khiển xe 16 chỗ trên.

Theo bị hại bà Cao Thị H khai: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/02/2018 bà Hà đang dọn hàng bán hóa quả ở khu vực vỉa hè trước cửa nhà mình thì bất ngờ có 01 chiếc xe ô tô va chạm vào người làm bà ngã đập đầu xuống đường bị thương tích. Bà H đi bệnh viện điều trị thương tích, bà H đã được gia đình Thắng bồi thường số tiền là 25.000.000 đồng. Đồng thời bà H có đơn từ chối giám định thương tích, không yêu cầu T phải bồi thường thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với T.

Theo đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn An M trình bày: Toàn bộ chi phí sửa chữa xe ô tô BKS 15B – 033.33, Công ty và anh Th sẽ tự giải quyết không có yêu cầu khác.

Bản Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Phạm Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố.

Tại phiên tòa các anh Đỗ Văn D và Vũ Văn T khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị cáo Phạm Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố Phạm Văn T tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử phạt bị cáo Phạm Văn T 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 60 tháng, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục; Về dân sự đã được giải quyết xong trong giai đoạn điều tra, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu đề nghị gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này; Về vật chứng của vụ án: 01 biển kiểm soát xe mô tô 15G1-101.01 qua giám định là biển số giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về pháp luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội quy định đối với người thực hiện hành vi phạm tội từ 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 thì áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 để giải quyết.

[2]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp lời khai tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại; người làm chứng; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện và Bản kết luận giám định pháp y số 30, ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 12/02/2018 Phạm Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15B- 033.33 tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe cùng chiều phía trước đã gây ra tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng làm anh Lã Sơn A bị chết, bà Cao Thị H bị thương và thiệt hại về tài sản với tổng trị giá là 30.730.000

đồng. Hành vi của Phạm Văn T vi phạm khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 58 của Luật giao thông đường bộ. Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tại điểm a, khoản 2, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

[4]. Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội và quyết định hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại; bị hại và đại diện hợp pháp bị hại đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; ông nội và ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Từ những phân tích và đánh giá trên, Hội đồng xét xử, xét thấy bị cáo Phạm Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được gia đình có đơn xin bảo lãnh có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú. Vì vậy căn cứ Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật là đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu đề nghị gì khác về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5, Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 biên kiểm soát 15G1 – 101.01 qua giám định là biên số giả đã chuyển Chi cục thi hành án huyện T (Chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2018), xác định không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 15B – 033.33 thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn An M nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn An M sử dụng là đúng pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha exciter có số khung RLCE55P10EY423369, số máy 55P1-423377, gắn biển kiểm soát giả 15G1-101.01 (biển số giả) quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên có biển kiểm soát thật là 98H1- 134.68 thuộc sở hữu của ông Giáp Văn M, sinh năm 1965 trú tại xã L, huyện T, tỉnh B. Ông M đã cho con trai là Giáp Quốc B sử dụng. Năm 2016 B đi làm ở thành phố B, tỉnh B có cho một người đàn ông tên L (không rõ họ, tên, sinh năm, địa chỉ) là bạn xã hội mượn xe mô tô trên nhưng không trả. Bảo đã có đơn trình báo gửi đến Công an thành phố B giải quyết. Ngày 29/5/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã có Công văn đề nghị công an thành phố B tiếp nhận chiếc xe mô tô trên để giải quyết theo quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3, Điều 7; điểm a, khoản 2, Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Phạm Văn T về Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện T, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Phạm Văn T không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 biển kiểm soát 15G1 – 101.01 qua giám định là biển số giả, tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

- Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP H;
- VKSND huyện T;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Công an huyện T;
- Sở Tư pháp TP H;
- PV 27 công an TP H;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự